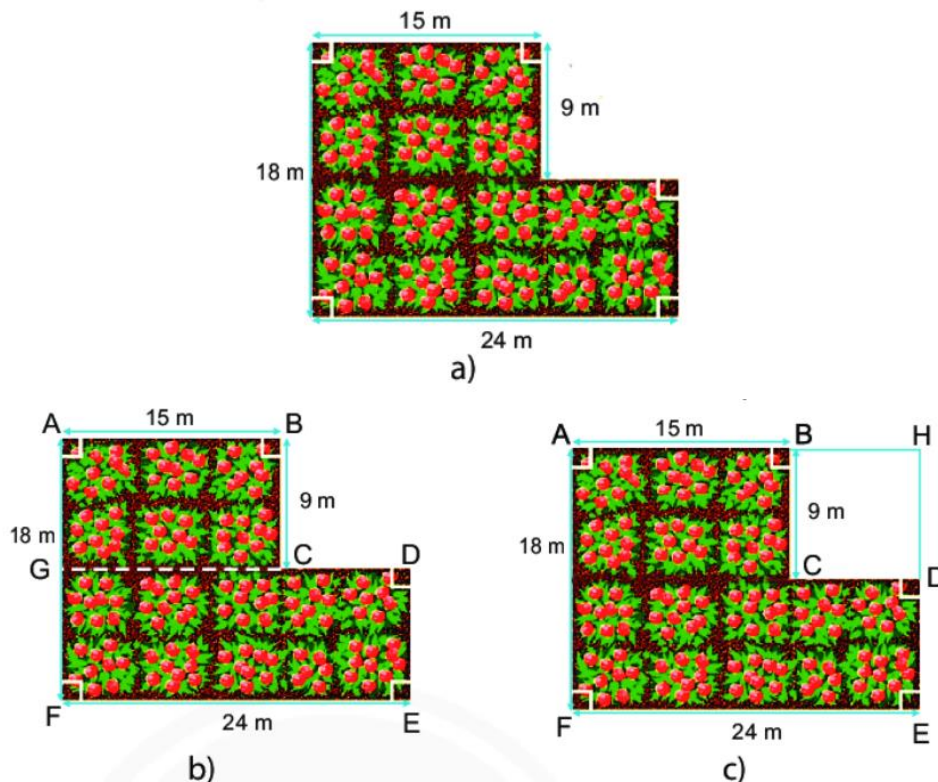


BÀI 3. CHU VI VÀ DIỆN TÍCH CỦA MỘT SỐ HÌNH TRONG THỰC TIỄN (TT)

3. Tính diện tích và chu vi một số hình trong thực tế

Ví dụ 1. Cho một khu vườn với kích thước như hình vẽ sau. Hãy tính diện tích diện tích của khu vườn bằng hay cách sau:

- Tính diện tích của hình ABCG và GDEF (Hình b).
- Tính diện tích của hình AHEF và BHDC (Hình c).
- Tính chu vi của khu vườn.



Giải

a) Diện tích khu vườn bằng tổng diện tích của hai hình chữ nhật ABCG và GDEF.
 Vì vậy ta có:

$$S_{\text{khu vườn}} = S_{ABCG} + S_{GDEF} = 15 \cdot 9 + 24 \cdot 9 = 351 (m^2).$$

b) Tương tự, ta cũng có:

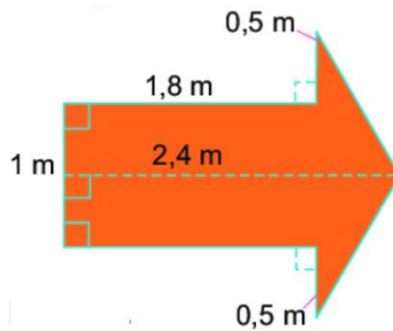
$$S_{\text{khu vườn}} = S_{AHEF} - S_{BHDC} = 24 \cdot 18 - 9 \cdot 9 = 351 (m^2).$$

c) Ta có: $CD = 24 - 15 = 9 (m)$;
 $DE = 18 - 9 = 9 (m)$.

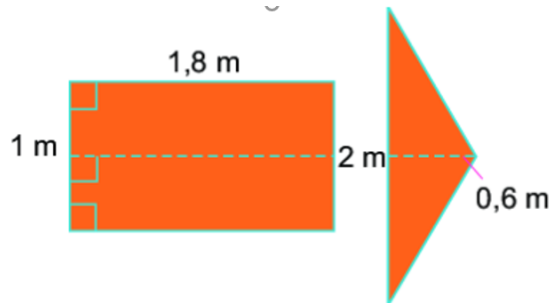
Chu vi khu vườn là:

$$\begin{aligned} P_{\text{khu vườn}} &= AB + BC + CD + DE + EF + FA \\ &= 15 + 9 + 9 + 9 + 24 + 18 = 84 (m). \end{aligned}$$

Ví dụ 2. Trong bãi giữ xe người ta đang vẽ một mũi tên với các kích thước như hình dưới đây để hướng dẫn chiều xe chạy. Tính diện tích hình mũi tên.



Ta chia hình mũi tên thành hai hình như sau:



Giải

Diện tích phần hình chữ nhật là: $1 \cdot 1,8 = 1,8(m^2)$.

Diện tích phần hình tam giác là: $\frac{2 \cdot 0,6}{2} = 0,6(m^2)$.

Diện tích hình mũi tên là: $1,8 + 0,6 = 2,4(m^2)$.

Ví dụ 3. Thầy giáo ra bài toán. Tính chu vi và diện tích một khu vườn hình chữ nhật có chiều rộng 25m, chiều dài 300 dm.

Bạn An thực hiện như sau:

$$(25+300) \cdot 2 = 650$$

Chu vi khu vườn là: 650 m.

$$25 \cdot 300 = 7500$$

Diện tích khu vườn là: 7500 m².

Thầy giáo báo bạn An đã làm sai. Em hãy chỉ ra An sai chỗ nào? Hãy sửa cho đúng.

Giải

- Bạn An làm sai ở chỗ chiều dài và chiều rộng không cùng đơn vị đo.

- Lời giải đúng:

Đổi: 300 dm = 30 m.

Chu vi khu vườn là:

$$(25+30) \cdot 2 = 110 \text{ m.}$$

Diện tích khu vườn là:

$$25 \cdot 30 = 750 \text{ m}^2.$$

📌 Bài tập về nhà: Bài 1, bài 2 SGK trang 90, 91.

BÀI 5: HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH VÀ TRẢI NGHIỆM.
TÍNH CHU VI VÀ DIỆN TÍCH CỦA MỘT SỐ HÌNH TRONG THỰC TIỄN

Họ và tên:

Lớp:

PHIẾU HỌC TẬP

Hoạt động 1: Tính diện tích và chu vi đồ dùng học tập có hình dạng quen thuộc (sách, vở, hộp bút, bảng con...)

Tên đồ vật	Hình dạng	Kích thước	Chu vi	Diện tích

Hoạt động 2: Tính diện tích và chu vi các đồ vật có hình dạng quen thuộc trong lớp học (mặt bàn, mặt ghế, cửa sổ, cửa ra vào, bảng lớp...)

Tên đồ vật	Hình dạng	Kích thước	Chu vi	Diện tích

*** Nhận xét :**

.....
.....
.....

Hoạt động 3: Tính diện tích và chu vi của các công trình có hình dạng quen thuộc bên ngoài lớp học (sân bóng, bồn cây, vườn trường, phòng học nghệ thuật...)

Tên công trình	Hình dạng	Kích thước	Chu vi	Diện tích
Hành lang				
Bồn cây				
Sân bóng				

*** Nhận xét :**

.....
.....
.....